

THÔNG TƯ
Quy định về Kế toán trưởng và
Phụ trách kế toán trong Công an nhân dân

Căn cứ Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về Kế toán trưởng và Phụ trách kế toán trong Công an nhân dân.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm và xếp phụ cấp đối với Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán trong Công an nhân dân (sau đây viết gọn là Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán; các đơn vị dự toán cấp 2, cấp 3 và đơn vị thanh toán trực thuộc; đơn vị sự nghiệp công lập có thu; Ban quản lý dự án được thành lập theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an có tổ chức công tác kế toán độc lập; cá nhân, đơn vị có liên quan.

2. Thông tư này không áp dụng đối với đơn vị dự toán cấp 1.

Điều 3. Nguyên tắc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm và xếp phụ cấp Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán

1. Tuân thủ quy định của Luật Kế toán, văn bản hướng dẫn thi hành Luật và quy định tại Thông tư này.

2. Bảo đảm kịp thời, đáp ứng yêu cầu công tác trong Công an nhân dân.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Bố trí người làm Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán

1. Bố trí người làm Kế toán trưởng

Đơn vị dự toán cấp 2, cấp 3; đơn vị sự nghiệp công lập có thu; Ban quản lý dự án được thành lập theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an có tổ chức công tác kế toán độc lập phải bố trí người làm Kế toán trưởng, trừ trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này.

2. Bố trí người làm Phụ trách kế toán

Việc bố trí người làm Phụ trách kế toán được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Đơn vị dự toán cấp 2, cấp 3; đơn vị sự nghiệp công lập có thu; Ban quản lý dự án được thành lập theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an có tổ chức công tác kế toán độc lập chưa có người đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bố trí làm Kế toán trưởng hoặc tuy đủ tiêu chuẩn, điều kiện nhưng chưa phải là lãnh đạo cấp phòng, cấp đội thì được bố trí người làm Phụ trách kế toán trong thời hạn một năm tài chính. Trường hợp sau một năm tài chính mà người đó vẫn chưa đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bố trí làm Kế toán trưởng thì phải bố trí người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Thông tư này để làm Kế toán trưởng;

b) Đối với đơn vị chưa được Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập đơn vị dự toán cấp 3 nhưng có tổ chức công tác kế toán, mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước để tiếp nhận kinh phí do cấp trên cấp hoặc tiếp nhận kinh phí do ngân sách địa phương bảo đảm (đơn vị thanh toán trực thuộc) thì được bố trí người làm Phụ trách kế toán.

3. Bố trí lãnh đạo cấp phòng, cấp đội làm Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán

a) Lãnh đạo cấp phòng được bố trí làm Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán bao gồm:

- Trưởng phòng Phòng Tài chính, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng phòng Phòng Tài vụ và Trưởng phòng Phòng Tài vụ - Kế toán, trừ đơn vị dự toán cấp 2 khác.

- Các đơn vị có bộ phận tài vụ, kế toán trực thuộc Phòng Hậu cần, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Phòng Chính trị - Hậu cần, Phòng Hậu cần - Tài vụ và các đơn vị dự toán cấp 2 khác thì bố trí lãnh đạo cấp phòng làm Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán.

b) Việc bố trí lãnh đạo cấp đội làm Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán được thực hiện như sau:

Đơn vị dự toán cấp 3, đơn vị sự nghiệp công lập có thu, Ban quản lý dự án được thành lập theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an tổ chức công tác kế toán độc lập thành lập Đội thì Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán phải là

lãnh đạo cấp đội. Đơn vị quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 4 Thông tư này bố trí lãnh đạo cấp đội làm Phụ trách kế toán.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán

1. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Kế toán trưởng

a) Tiêu chuẩn bổ nhiệm Kế toán trưởng

- Là sĩ quan Công an nhân dân; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ bậc đại học trở lên;

- Thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là 2 năm; trường hợp có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán bậc trung cấp, cao đẳng thì thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là 3 năm.

b) Điều kiện bổ nhiệm Kế toán trưởng

- Có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này.

- Không thuộc đối tượng không được làm kế toán theo quy định tại Điều 51 Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Phụ trách kế toán

a) Đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định cho Kế toán trưởng, nhưng chưa đủ tiêu chuẩn về thời gian công tác thực tế về kế toán hoặc chưa có chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng hoặc chưa được bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng, cấp đội hoặc đã đủ tiêu chuẩn, điều kiện nhưng công tác ở những đơn vị chỉ bố trí người làm Phụ trách kế toán theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 4 của Thông tư này;

b) Đối với các đơn vị quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 4 Thông tư này thì bố trí người làm Phụ trách kế toán có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ bậc trung cấp trở lên.

Điều 6. Thẩm quyền, thủ tục, thời hạn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bãi miễn, thay thế Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán

1. Thẩm quyền, thủ tục, thời hạn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán

a) Người có thẩm quyền bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng, cấp đội thì có thẩm quyền bổ nhiệm Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán.

b) Đơn vị được bố trí Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm;

Trường hợp bổ nhiệm Trưởng phòng Phòng Tài chính, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng phòng Phòng Tài vụ, Trưởng phòng Phòng Tài vụ - Kế toán thì bổ nhiệm Trưởng phòng đồng thời làm thủ tục bổ nhiệm Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư này.

c) Kế toán trưởng được bổ nhiệm có thời hạn là 5 năm. Đối với trường hợp bố trí người làm Phụ trách kế toán theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 4 Thông tư này thì không bị hạn chế về thời hạn.

d) Thủ tục bổ nhiệm lại Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán thực hiện như thủ tục bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp phòng, cấp đội.

2. Thẩm quyền, thủ tục bãi miễn, thay thế Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán

a) Người có thẩm quyền bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng, cấp đội thì có thẩm quyền bãi miễn, thay thế Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán.

b) Khi có yêu cầu bãi miễn, thay thế Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán, đơn vị đã được bố trí Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định bãi miễn, thay thế Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán.

3. Các đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này trước khi bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế Kế toán trưởng phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Cục Tài chính.

Điều 7. Phụ cấp Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán

1. Kế toán trưởng đơn vị dự toán cấp 2 được hưởng mức phụ cấp chức vụ tính bằng mức phụ cấp chức vụ của lãnh đạo phòng đang đảm nhận, cộng thêm phụ cấp trách nhiệm công việc ở mức 0,1 so với mức lương tối thiểu chung.

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A hiện là Trưởng phòng Phòng Tài chính, Kế toán trưởng Công an thành phố H. Mức phụ cấp chức vụ Trưởng phòng của Công an cấp tỉnh hệ số 0,8. Việc tính phụ cấp Kế toán trưởng cho đồng chí A như sau:

Phụ cấp Kế toán trưởng: $0,8 + 0,1 = 0,9$

Tiền phụ cấp hàng tháng được hưởng là: $830.000đ \times 0,9 = 747.000đ$

2. Kế toán trưởng đơn vị dự toán cấp 3, đơn vị sự nghiệp công lập có thu và Ban quản lý dự án được thành lập theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an có tổ chức công tác kế toán độc lập được hưởng phụ cấp chức vụ tính bằng mức phụ cấp chức vụ của Đội trưởng cộng thêm phụ cấp trách nhiệm công việc ở mức 0,1 so với mức lương tối thiểu chung.

Ví dụ: Đồng chí Trần Văn B được bổ nhiệm Kế toán trưởng Trại giam X thuộc Tổng cục. Trại giam X là đơn vị dự toán cấp 3. Mức phụ cấp chức vụ đội trưởng hệ số 0,3. Việc tính phụ cấp Kế toán trưởng cho đồng chí B như sau:

Phụ cấp Kế toán trưởng: $0,3 + 0,1 = 0,4$

Tiền phụ cấp hàng tháng được hưởng là: $830.000đ \times 0,4 = 332.000đ$

3. Phụ trách kế toán được hưởng phụ cấp Phụ trách kế toán bằng mức phụ cấp Kế toán trưởng trừ đi phụ cấp trách nhiệm công việc ở mức 0,1.

Ví dụ: Đồng chí Phạm Văn T là Phụ trách kế toán của Cục Y (đơn vị dự toán cấp 3). Việc tính phụ cấp Phụ trách kế toán cho đồng chí T như sau:

Phụ cấp Phụ trách kế toán: $0,4 - 0,1 = 0,3$.

Tiền phụ cấp hàng tháng được hưởng là: $0,3 \times 830.000đ = 249.000đ$.

4. Phụ trách kế toán theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 4 Thông tư này được hưởng phụ cấp Phụ trách kế toán bằng mức phụ cấp chức vụ của Đội trưởng.

Ví dụ 5: Đồng chí Hoàng Văn S là Phụ trách kế toán của Công an huyện D thuộc Công an thành phố H (Công an huyện D chưa được Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập đơn vị dự toán cấp 3). Mức phụ cấp chức vụ của Đội trưởng Công an cấp huyện hệ số 0,3. Việc tính phụ cấp Phụ trách kế toán cho đồng chí S như sau:

Tiền phụ cấp hàng tháng được hưởng là: $830.000đ \times 0,3 = 249.000đ$.

5. Đối với các đơn vị quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 4 Thông tư này chưa bố trí lãnh đạo cấp phòng, cấp đội làm Kế toán trưởng thì người đã được bổ nhiệm Phụ trách kế toán được hưởng phụ cấp Phụ trách kế toán bằng mức phụ cấp chức vụ của Phó trưởng phòng, Đội trưởng.

Điều 8. Một số chế độ, chính sách đối với Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán

Ngoài chế độ, chính sách đối với cán bộ Công an nhân dân, Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán được hưởng một số chế độ, chính sách sau đây:

1. Phụ cấp Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán được làm căn cứ để tính và trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (không bao gồm phụ cấp trách nhiệm công việc mức 0,1).

2. Được giữ nguyên mức phụ cấp Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán hiện hưởng trong thời gian nghỉ công tác chờ giải quyết chế độ hưu trí (không bao gồm phụ cấp trách nhiệm công việc mức 0,1).

3. Trường hợp Kế toán trưởng được bổ nhiệm trước ngày 01/12/2005, theo Thông tư số 15/2005/TT-BCA(V22) ngày 14/11/2005 của Bộ Công an hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế và xếp phụ cấp kế toán trưởng, phụ trách kế toán các đơn vị dự toán trong lực lượng Công an nhân dân mà không phải là lãnh đạo cấp phòng và đang giữ chức vụ Kế toán trưởng nhưng chưa được bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng thì tiếp tục bố trí làm Kế toán trưởng và được hưởng chế độ, chính sách như Phó trưởng phòng.

4. Người nào cùng một lúc được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo cấp phòng, cấp đội và phụ cấp Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán thì chỉ được hưởng một mức phụ cấp cao nhất.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành


Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 16/3/2012 và thay thế Thông tư số 15/2005/TT-BCA(V22) ngày 14/11/2005 của Bộ Công an hướng

dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế và xếp phụ cấp kế toán trưởng, phụ trách kế toán các đơn vị dự toán trong lực lượng Công an nhân dân.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng cục trưởng các Tổng cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Cục Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc nảy sinh, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Tài chính) để có hướng dẫn kịp thời. 

Nơi nhận:

- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các Tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ ;
- CA các tỉnh, TP trực thuộc TW, Sở Cảnh sát PCCC;
- Các đơn vị dự toán cấp 2, 3;
- Các đơn vị SNCLCT, Ban QLDA của Bộ Công an;
- Công báo nội bộ;
- Lưu: VT, V22.

BỘ TRƯỞNG



Thượng tướng Trần Đại Quang